

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2020/HS-ST**
Ngày: 05-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiệp.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2010/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Tấn Đ**, sinh năm 1993. Tại: B. Nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Võ Thị Đ; bị cáo có vợ Huỳnh Thị T; bị cáo có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị bắt ngày 10/10/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Đ, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tấn Đ là đối tượng nghiện ma túy từ khoảng tháng 04/2019. Khoảng 15 giờ ngày 10/10/2019, Trần Tấn Đ nảy sinh ý định tìm mua ma túy đá về để sử dụng nên Đ đón xe buýt đi từ phòng trọ của Đ tại ấp A, xã H, thành phố B, tỉnh Đ đến trước khu vực cổng Bến xe Biên Hòa, địa chỉ tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Đ gặp một người nam tên T (hiện không xác định rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng thì T đưa cho Đ 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng đồng thời Đ đã đưa cho T số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, sau đó Đ đón xe buýt để quay về phòng trọ của Đ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ lấy túi nylon miệng kéo dính, bên

trong chứa tinh thể màu trắng mà Đ đã mua của T bỏ vào trong túi quần trước bên phải để đi tìm nơi thuận tiện để sử dụng ma túy. Sau đó, Đ đặt xe ôm công nghệ Grab đi từ phòng trọ của Đ đến khách sạn P, địa chỉ tại số 15/12, khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh B để gặp bạn là anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1968, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ, vì do trước đó vài ngày anh L có nhờ Đ tìm giúp mặt bằng tại khu vực thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để anh L thuê mở tiệm kinh doanh game và hiện Đ đã tìm được mặt bằng theo như yêu cầu của anh L. Tại đây, do trời tối nên Đ và anh L cùng thuê phòng số 041, khách sạn P để nghỉ ngơi chờ đến sáng hôm sau Đ sẽ dẫn anh L đi xem mặt bằng.

Khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày 10/10/2019, Công an phường Phú Thọ tiến hành kiểm tra hành chính tại khách sạn P theo kế hoạch số 137, ngày 10/10/2019. Lúc này, do Trần Tấn Đ sợ bị lực lượng Công an phát hiện hành vi Đ tàng trữ ma túy đá trong túi quần trước bên phải của Đ nên Đ đi vào buồng vệ sinh và ném túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng lên la phong trong buồng vệ sinh để cất giấu. Sau đó, khi lực lượng Công an phường Phú Thọ kiểm tra đến phòng 041 thì phát hiện 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng trên la phong trong buồng vệ sinh nên đã niêm phong vật chứng theo quy định và mời Đ cùng anh Nguyễn Đức L về trụ sở Công an phường Phú Thọ để làm việc. Tại đây, Đ đã thừa nhận túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng trên la phong trong buồng vệ sinh tại phòng số 041 của khách sạn P là ma túy đá do Đ mua về để sử dụng nên Công an phường Phú Thọ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Tấn Đ về hành vi có dấu hiệu phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ thêm số vật chứng, gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung E0168; 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips E105 và 01 (một) chứng minh nhân dân tên Trần Tấn Đ. Đến 03 giờ 45 phút ngày 11/10/2019, Công an phường Phú Thọ chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 11/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 20/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương để giám định thành phần chất ma túy trong: 01 (Một) phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Trần Tấn Đ, có chữ ký của cán bộ niêm phong Bùi Trung Đ và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có: 01 (Một) túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Ngày 15/10/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 759/MT-PC09, cụ thể: tinh thể màu trắng trong 01 (Một) túi nylon trong 01 (Một) phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Trần Tấn Đ, có chữ ký của cán bộ niêm phong Bùi Trung Đ và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là ma túy, có trọng lượng 0,5211 gam, loại Methamphetamine.

Số ma túy trên có trọng lượng sau giám định là 0,3253 gam hiện đã được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung E0168, 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips E105 và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trần Tấn Đ, quá

trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của Trần Tấn Đ không liên quan đến hành vi phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 176 ngày 16/10/2019 để trả lại cho bà Võ Thị Đ, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B (là mẹ ruột của Trần Tấn Đ) để bảo quản theo nguyện vọng của Đ.

Đối với anh Nguyễn Đức L, quá trình điều tra xác định việc Trần Tấn Đ mang theo ma túy và cất giấu ma túy trên la phong trong buồng vệ sinh tại phòng số 041 của khách sạn P thì anh L hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đề cập xử lý.

Đối với người nam tên T là người đã bán ma túy cho Trần Tấn Đ vào ngày 10/10/2019 tại khu vực trước cổng Bến xe Biên Hòa, địa chỉ tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, do quá trình điều tra không xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ điều tra, xử lý.

Cáo trạng số 105/CT-VKS-HS ngày 23/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Tấn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Tấn Đ đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tấn Đ mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 bì thư niêm phong (có chữ ký của người bị bắt Trần Tấn Đ, cán bộ niêm phong Bùi Trung Đ và hình dấu đỏ Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy tổng trọng lượng sau giám định 0,3253gam theo kết luận giám định số 759/MT-PC09 ngày 15/10/2019 là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Trần Tấn Đ không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (methamphetamine) có trọng lượng 0,5211gam nhằm

mục đích sử dụng mà bị cáo Trần Tấn Đ thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 bì thư niêm phong (có chữ ký của người bị bắt Trần Tấn Đ, cán bộ niêm phong Bùi Trung Đ và hình dấu đỏ Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy tổng trọng lượng sau giám định 0,3253gam theo kết luận giám định số 759/MT-PC09 ngày 15/10/2019 là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Trần Tấn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Tấn Đ 01 (một) năm 02 (tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2019.

2./ Về vật chứng của vụ án, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong (có chữ ký của người bị bắt Trần Tấn Đ, cán bộ niêm phong Bùi Trung Đ và hình dấu đỏ Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy tổng trọng lượng sau giám định 0,3253gam theo kết luận giám định số 759/MT-PC09 ngày 15/10/2019

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 109.20 ngày 23/3/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Trần Tấn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm